

Số: /QĐ-UBND

Quan Sơn, ngày tháng 01 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**

**V/v Ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Quyết định của UBND tỉnh,  
Nghị quyết của Huyện ủy, HĐND huyện về nhiệm vụ  
phát triển kinh tế - xã hội năm 2021**

**ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN QUAN SƠN**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Quyết định số 01/QĐ-UBND ngày 04/01/2021 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết của Chính phủ, Nghị quyết của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2021;*

*Căn cứ Nghị quyết số 01-NQ/HU ngày 16/12/2020 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện về phương hướng, nhiệm vụ năm 2021;*

*Căn cứ Nghị quyết số 57/NQ-HĐND ngày 17/12/2020 của HĐND huyện về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2021;*

*Xét đề nghị của Chánh Văn phòng HĐND&UBND huyện Quan Sơn.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Quyết định của UBND tỉnh, Nghị quyết của Huyện ủy, HĐND huyện về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2021.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND&UBND huyện, Trưởng các phòng, ban, ngành cấp huyện, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như điều 2;
- Văn phòng UBND tỉnh Thanh Hóa (để b/c);
- Thường trực HU, HĐND huyện (để b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- UBMTTQ và các đoàn thể;
- Các phòng, ban, ngành, đơn vị cấp huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Trang TTĐT huyện;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Lương Tiến Thành**

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
HUYỆN QUAN SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

*Quan Sơn, ngày tháng 01 năm 2021*

## **KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG**

**Thực hiện Quyết định của UBND tỉnh, Nghị quyết của Huyện ủy,  
HĐND huyện về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2021**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 01 năm 2021  
của Ủy ban nhân dân huyện Quan Sơn)*

Năm 2021 là năm có ý nghĩa đặc biệt quan trọng về phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021-2025; là năm đầu tiên thực hiện Nghị quyết số 58-NQ/TW ngày 05/8/2020 của Bộ Chính trị, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX nhiệm kỳ 2020-2025 và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025; năm tổ chức bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026. Trên cơ sở Quyết định số 01/QĐ-UBND ngày 04/01/2021 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết của Chính phủ, Nghị quyết của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2021; Nghị quyết số 01-NQ/HU ngày 16/12/2020 của Huyện ủy về phương hướng, nhiệm vụ năm 2021; Nghị quyết số 57 /NQ-HĐND ngày 17/12/2020 của Hội đồng nhân dân huyện về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2021, UBND huyện yêu cầu Trưởng các phòng, ban, ngành cấp huyện, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn kế thừa và phát huy những kết quả đã đạt được trong giai đoạn 2016-2021; dự báo sát tình hình, tranh thủ thời cơ, thuận lợi, phát huy mạnh mẽ tinh thần đổi mới, chủ động vượt qua khó khăn, thách thức, thực hiện quyết liệt, có trọng tâm, trọng điểm và hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp về phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh năm 2021; đồng thời thực hiện tốt các chương trình, Đề án, Kế hoạch của UBND huyện năm 2021 với yêu cầu nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, tạo môi trường thuận lợi cho phát triển kinh tế - xã hội. Với các nội dung chủ yếu sau:

### **I. TRỌNG TÂM CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH**

1. Chỉ đạo xây dựng và ban hành các chương trình hành động, chương trình trọng tâm, kế hoạch hành động thực hiện khâu đột phá, các quy hoạch, kế hoạch, đề án... nhằm cụ thể hóa Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX, Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ VI, nhiệm kỳ 2020-2025, Nghị quyết số 58-NQ/TW ngày 05/8/2020 của Bộ Chính trị, các Nghị quyết, kết luận của Trung ương, của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh để triển khai thực hiện, sớm đưa Nghị quyết của Đảng đi vào cuộc sống.

2. Chỉ đạo triển khai đồng bộ, kịp thời, có hiệu quả các chương trình, kế hoạch để góp phần vào thành công của Đại hội toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV, bầu cử HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 trên địa bàn huyện.

3. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện quyết liệt, đồng bộ, có hiệu quả các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19 theo đúng chỉ đạo của Chính phủ, Tỉnh ủy, UBND tỉnh và hướng dẫn của ngành y tế. Tuyệt đối không chủ quan, lơ là trong công tác phòng, chống dịch đảm bảo hiệu quả “mục tiêu kép”, vừa phòng, chống dịch Covid-19, bảo vệ sức khỏe Nhân dân, vừa phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội.

4. Tập trung chỉ đạo xây dựng và ban hành Quy chế làm việc của UBND huyện nhiệm kỳ 2021-2026 đảm bảo đúng nguyên tắc, chặt chẽ, tuân thủ các quy định hiện hành của pháp luật; đồng thời ban hành Chương trình công tác của UBND huyện đảm bảo vừa thực hiện các nhiệm vụ chiến lược, dài hạn, vừa giải quyết những vấn đề bức xúc, mới phát sinh, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh của huyện.

5. Tập trung chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, dự toán thu, chi ngân sách năm 2021 ngay từ đầu năm. Siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính gắn với xử lý nghiêm trách nhiệm cá nhân người đứng đầu nhằm nâng cao hơn nữa chất lượng, hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước trên các lĩnh vực.

6. Chỉ đạo nắm chắc tình hình sản xuất kinh doanh, tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp và Nhân dân phục hồi, đẩy mạnh sản xuất kinh doanh, đẩy nhanh tiến độ các dự án đầu tư, nhất là các doanh nghiệp, dự án có đóng góp cho tăng trưởng kinh tế, thu ngân sách, giải quyết việc làm. Chỉ đạo chuyển dịch cơ cấu kinh tế lấy lâm nghiệp, chăn nuôi làm thế mạnh, thu hút nguồn lực đầu tư, xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ tạo động lực cho giảm nghèo bền vững và xây dựng nông thôn mới.

7. Chỉ đạo tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, trọng tâm là đẩy mạnh cải cách hành chính, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động quản lý, điều hành của chính quyền từ cấp huyện đến cấp xã, tạo môi trường đầu tư kinh doanh thực sự thông thoáng, bình đẳng, minh bạch, hấp dẫn các nhà đầu tư. Đẩy mạnh thu hút và huy động vốn cho đầu tư phát triển. Chỉ đạo tăng cường công tác quản lý nhà nước về đầu tư xây dựng trên địa bàn.

8. Chỉ đạo triển khai đồng bộ, hiệu quả các giải pháp về thu ngân sách, phấn đấu hoàn thành dự toán thu năm 2021. Chỉ đạo thực hiện quản lý và sử dụng ngân sách triệt để tiết kiệm, hiệu quả.

9. Chỉ đạo tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng các hoạt động văn hóa - xã hội. Tập trung chỉ đạo giải quyết các vấn đề xã hội bức xúc, cử tri quan tâm

như: ô nhiễm môi trường; vệ sinh an toàn thực phẩm; khai thác khoáng sản trái phép; quản lý đất đai; GPMB các dự án; an ninh trật tự; phòng chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu; tái định cư; đảm bảo an toàn giao thông; buôn bán ma túy; xe ô tô chở quá trọng tải quy định...

**10. Chỉ đạo củng cố quốc phòng - an ninh, trọng tâm là an ninh biên giới.** Chỉ đạo quyết liệt công tác đấu tranh, trấn áp các loại tội phạm, không để tội phạm gia tăng. Thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các biện pháp phòng, chống cháy nổ và phòng cháy, chữa cháy rừng.

## **II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

**1. Tập trung cụ thể hóa Nghị quyết số 58-NQ/TW ngày 05/8/2020 của Bộ Chính trị; Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ VI, nhiệm kỳ 2020-2025.**

- Văn phòng HĐND&UBND huyện chủ trì, phối hợp với các phòng, ban liên quan xây dựng Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ VI; Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX, nhiệm kỳ 2020-2025.

- Phòng Tài chính - Kế hoạch chủ trì, phối hợp với các phòng, ban liên quan xây dựng Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 58-NQ/TW ngày 05/8/2020 của Bộ Chính trị.

- Về xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình trọng tâm và khâu đột phá theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ VI nhiệm kỳ 2020-2025:

+ Phòng Nông nghiệp và PTNT chủ trì, phối hợp với các phòng, ban liên quan xây dựng kế hoạch thực hiện chương trình phát triển kinh tế nông nghiệp theo chuỗi giá trị, gắn với giảm nghèo bền vững và xây dựng nông thôn mới; Kế hoạch thực hiện khâu đột phá về quy hoạch, sắp xếp dân cư tập trung, an toàn phòng tránh thiên tai.

+ Phòng Kinh tế và Hạ tầng chủ trì, phối hợp với các phòng, ban liên quan xây dựng kế hoạch thực hiện khâu đột phá về đầu tư kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội; kế hoạch thực hiện khâu đột phá về phát triển các cụm trung tâm dịch vụ - thương mại trên trục quốc lộ 217, gắn với xây dựng và phát triển Khu kinh tế Cửa khẩu quốc tế Na Mèo.

+ Phòng Nội vụ chủ trì, phối hợp với các phòng, ban liên quan xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình phát triển nguồn nhân lực.

**2. Triển khai thực hiện quyết liệt, có hiệu quả các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19.**

- Phòng Y tế chủ trì, tham mưu cho UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện chỉ đạo triển khai kịp thời các chỉ đạo của Trung ương, của Tỉnh ủy, UBND tỉnh

và hướng dẫn của ngành Y tế về các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19 với phương châm chủ động, tích cực, sáng tạo, đảm bảo an toàn tính mạng, sức khỏe cho Nhân dân.

- Ban chỉ đạo phòng, chống dịch Covid-19 huyện duy trì chế độ giao ban thường xuyên hoặc đột xuất theo chỉ đạo của UBND tỉnh; thực hiện chế độ báo cáo hàng ngày về tình hình dịch bệnh với Lãnh đạo UBND huyện.

- Công an huyện; Ban Chỉ huy Quân sự huyện; các Đoàn Biên phòng đóng trên địa bàn huyện tiếp tục kiểm soát chặt chẽ người nhập cảnh vào huyện theo đúng quy định và hướng dẫn của Trung ương, của UBND tỉnh; ngăn chặn kịp thời, hiệu quả các nguồn bệnh có thể xâm nhập vào huyện.

- Các phòng, ban, đơn vị, UBND các xã, thị trấn theo chức năng, nhiệm vụ được giao chấp hành nghiêm chỉ đạo của cấp trên trong việc thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19; tuyệt đối không lơ là, chủ quan trong công tác phòng, chống dịch. UBND các xã, thị trấn tiếp tục chỉ đạo duy trì hoạt động của tổ giám sát cấp xã, cấp bản, khu phố; đẩy mạnh công tác tuyên truyền và thực hiện tốt các biện pháp phòng, chống dịch trên địa bàn do mình quản lý, theo dõi.

### **3. Tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, tạo thuận lợi cho sản xuất kinh doanh phát triển**

#### **3.1. Trong lĩnh vực nông nghiệp**

##### *3.1.1. Thực hiện các Nghị quyết, cơ chế, chính sách*

Phòng Nông nghiệp và PTNT:

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan, UBND các xã, thị trấn tiếp tục thực hiện các giải pháp đẩy mạnh tích tụ, tập trung đất đai để phát triển nông nghiệp quy mô lớn, công nghệ cao theo Nghị quyết số 13-NQ/TU ngày 11/01/2019 của BCH Đảng bộ tỉnh và Quyết định 819/QĐ-UBND ngày 07/3/2019 của UBND tỉnh gắn với rà soát và triển khai có hiệu quả các cơ chế, chính sách về phát triển nông nghiệp; năm 2021 phấn đấu tích tụ được 620 ha (Trong đó tích tụ trồng cây dược liệu và cây ăn quả: 20 ha; phát triển vùng luồng thâm canh: 600 ha).

- Chịu trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các xã, thị trấn thực hiện hoàn thành chỉ tiêu về diện tích đất nông nghiệp được tích tụ, tập trung để sản xuất nông nghiệp quy mô lớn, ứng dụng công nghệ cao năm 2021 (giao tại Phụ lục số 01).

##### *3.1.2. Thực hiện các biện pháp phòng, chống thiên tai.*

Phòng Nông nghiệp và PTNT khẩn trương tham mưu phương án phòng, chống thiên tai; chủ động triển khai các biện pháp phòng ngừa và kịp thời ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai theo phương châm "4 tại chỗ". Chủ động tham mưu kế hoạch thực hiện Chương trình Quy hoạch, sắp xếp dân cư tập trung, an

toàn phòng tránh thiên tai, tiến tới hình thành các bản, khu phố kiểu mẫu, giai đoạn 2021-2025, báo cáo Chủ tịch UBND huyện trước ngày 30/01/2020.

### *3.1.3. Về thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh.*

Phòng Nông nghiệp và PTNT, UBND các xã, thị trấn: Tập trung thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng, chống dịch bệnh cho cây trồng, vật nuôi, đặc biệt là dịch tả lợn Châu Phi và dịch cúm gia cầm, không để dịch tái bùng phát và lây lan ra diện rộng; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc chăn nuôi của các hộ; quản lý chặt chẽ việc vận chuyển, giết mổ, chế biến, tiêu thụ thịt gia súc, gia cầm trên địa bàn; xử lý nghiêm các trường hợp buôn bán, vận chuyển động vật không có nguồn gốc xuất xứ theo đúng quy định; áp dụng các biện pháp an toàn sinh học trong chăn nuôi.

### *3.1.4. Về công tác lãnh đạo, chỉ đạo sản xuất nông nghiệp*

Phòng Nông nghiệp và PTNT, các phòng, ban, đơn vị liên quan, UBND các xã, thị trấn:

- Chỉ đạo sản xuất nông nghiệp theo khung thời vụ; tăng cường áp dụng khoa học, công nghệ nhằm tăng năng suất, chất lượng cây trồng; thành lập các hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp; phấn đấu tổng sản lượng lương thực có hạt đạt 16.500 tấn trở lên. Chuyển đổi linh hoạt đất lúa kém hiệu quả sang các giống cây trồng có hiệu quả kinh tế cao hơn. Đẩy mạnh phát triển chăn nuôi theo hướng quy mô gia trại và trang trại. Thực hiện các biện pháp tái đàn lợn theo nguyên tắc bảo đảm an toàn, kiểm soát dịch bệnh. Đẩy mạnh khai thác, mở rộng diện tích nuôi trồng thủy sản, tập trung đầu tư nuôi trồng tại lòng hồ thủy điện Trung Xuân. Đẩy mạnh chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP), phấn đấu năm 2021 có 01 sản phẩm OCOP được đánh giá, xếp hạng cấp tỉnh.

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng, chống cháy rừng; nâng cao năng suất, chất lượng và phát huy giá trị rừng; duy trì tỷ lệ che phủ rừng trên 88%. Tập trung chỉ đạo nâng cao hiệu quả vùng nguyên liệu FSC để thu hút doanh nghiệp đầu tư phát triển.

## **3.2. Về sản xuất công nghiệp, xây dựng**

Phòng Kinh tế và Hạ tầng chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan, tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc để đẩy mạnh phát triển sản xuất công nghiệp. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện, giải ngân và nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đầu tư công. Tăng cường kiểm tra, đôn đốc, tạo thuận lợi để các nhà đầu tư đẩy nhanh tiến độ thực hiện và hoàn thành các dự án như: nâng cấp, cải tạo đường giao thông liên xã Tam Lư - Tam Thanh; đường giao thông từ bản Sơn đi bản Ché Lầu; đường giao thông từ quốc lộ 217 đi bản Sủa, xã Sơn Điện; Chợ CKQT Na Mèo... Tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh để tạo điều kiện cho phát triển doanh nghiệp cả về chất và lượng.

### **3.3. Về dịch vụ**

- Phòng Kinh tế và Hạ tầng chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan hoàn thiện Chương trình phát triển các cụm trung tâm - thương mại trên trục quốc lộ 217 gắn với xây dựng và phát triển Khu kinh tế Cửa khẩu Na Mèo, làm trung tâm giao thương hàng hóa với nước bạn Lào. Tăng cường kiểm tra, kiểm soát thị trường, phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại.

- Ngân hàng Chính sách xã hội huyện, Ngân hàng Nông nghiệp và PTNT thực hiện tốt các chính sách về tín dụng, tăng khả năng tiếp cận vốn cho doanh nghiệp, góp phần hạn chế tín dụng đen.

- Phòng Văn hóa và Thông tin chủ trì, phối hợp với UBND các xã có liên quan tăng cường thu hút đầu tư nhằm xây dựng hạ tầng du lịch, đa dạng hóa các dịch vụ, sản phẩm du lịch, tập trung phát triển các sản phẩm dịch vụ du lịch cộng đồng, mang đậm bản sắc truyền thống của dân tộc.

## **4. Cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh; triển khai đồng bộ các giải pháp thu hút đầu tư và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực đầu tư phát triển.**

### **4.2. Về lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất và công tác bồi thường giải phóng mặt bằng**

- Phòng Tài nguyên và Môi trường khẩn trương hoàn thành việc lập quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030, kế hoạch sử dụng đất 5 năm (2021-2025), gửi về Sở Tài nguyên và Môi trường trước ngày 15/01/2021.

- Tập trung chỉ đạo công tác GPMB trên địa bàn huyện, coi đây là nhiệm vụ trọng tâm, đột phá nhằm đẩy nhanh tiến độ thực hiện, sớm hoàn thành các dự án đưa vào hoạt động, góp phần thúc đẩy tăng trưởng và nâng cao năng lực sản xuất trên địa bàn huyện. Hội đồng GPMB huyện chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, đơn vị liên quan tham mưu thực hiện chỉ tiêu và nhiệm vụ cụ thể tỉnh giao về 9,7 ha giải phóng mặt bằng năm 2021 toàn huyện với 03 dự án.

- Trên cơ sở kế hoạch chi tiết GPMB năm 2021 được UBND tỉnh phê duyệt, Phòng Tài nguyên và Môi trường tham mưu cho Chủ tịch UBND huyện tổ chức làm việc với các chủ đầu tư, nhà đầu tư để ký cam kết tiến độ bàn giao mặt bằng thực hiện các dự án, đồng thời báo cáo kết quả với Chủ tịch UBND tỉnh (qua Sở tài nguyên và Môi trường) trước ngày 31/5/2021; tổ chức giao ban định kỳ hàng tuần, hàng tháng về công tác GPMB, kịp thời báo cáo Chủ tịch UBND huyện để tìm giải pháp tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc.

### **4.3. Về huy động nguồn lực đầu tư phát triển**

- Phòng Tài chính - Kế hoạch chủ trì, phối hợp với các phòng, ban đơn vị tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 19/2017/NQ-CP của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao

năng lực cạnh tranh quốc gia. Tập trung đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh, hỗ trợ phát triển doanh nghiệp.

- Đa dạng hóa các hoạt động xúc tiến đầu tư, chủ động gặp gỡ trực tiếp để mời gọi các nhà đầu tư, phối hợp chặt chẽ với các doanh nghiệp lớn xúc tiến thu hút đầu tư vào lĩnh vực huyện có lợi thế; khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi để các nhà đầu tư tăng quy mô, mở rộng sản xuất kinh doanh.

#### **4.4. Về phát triển doanh nghiệp, hợp tác xã**

##### *4.4.1. Về phát triển doanh nghiệp*

- Phòng Tài chính - Kế hoạch chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, đơn vị, UBND các xã, thị trấn tiếp tục triển khai đồng bộ các giải pháp phát triển doanh nghiệp. Đẩy mạnh phong trào khởi nghiệp trong nhân dân; tăng cường công tác phổ biến giáo dục pháp luật và hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp thông qua các lớp đào tạo khởi sự doanh nghiệp và bồi dưỡng doanh nhân năm 2021, phấn đấu trong năm thành lập mới được 20 doanh nghiệp.

- Giao phòng Tài chính - Kế hoạch chủ trì, phối hợp Tổ tư vấn PTDN huyện, các đơn vị liên quan tham mưu tổ chức Hội nghị đối thoại gặp gỡ các doanh nghiệp đầu Xuân Tân Sửu 2021, dự kiến tổ chức trong tháng 02/2021.

- Trên cơ sở các chỉ tiêu được giao (Phụ lục số 03), UBND các xã, thị trấn, phòng, ngành khẩn trương xây dựng kế hoạch phát triển doanh nghiệp, xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ và phân công cụ thể cho các tập thể, cá nhân liên quan để tổ chức thực hiện. Phòng Tài chính - Kế hoạch chủ trì, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các Thành viên Tổ tư vấn phát triển doanh nghiệp huyện và có trách nhiệm kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện của các đơn vị.

- Giao Văn phòng HĐND&UBND huyện tiếp tục tham mưu cho Chủ tịch UBND huyện tiếp doanh nghiệp hàng tháng (bố trí, sắp xếp ngày 15 hàng tháng) để giải quyết các khó khăn, vướng mắc và các kiến nghị, đề xuất của doanh nghiệp.

- Giao phòng Tài chính - Kế hoạch định kỳ báo cáo kết quả tiếp doanh nghiệp với Chủ tịch UBND tỉnh (*qua Sở Kế hoạch và Đầu tư*)

##### *4.4.2. Về thành lập mới hợp tác xã*

- Phòng Tài chính - Kế hoạch chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, ngành, các xã, thị trấn tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã của Trung ương và tỉnh, nhất là chính sách hỗ trợ vay vốn sản xuất kinh doanh; nhân rộng các mô hình kinh tế hợp tác có hiệu quả.

- Phòng Tài chính - Kế hoạch có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc và báo cáo kết quả thực hiện chỉ tiêu thành lập mới hợp tác xã năm 2021 (Phụ lục số 04).

## **5. Tăng cường quản lý thu - chi ngân sách nhà nước**

**5.1.** Phòng Tài chính - Kế hoạch chủ trì, phối hợp với Ban Chỉ đạo chống thất thu thuế huyện, Chi cục thuế và các đơn vị có liên quan tham mưu giải pháp thu ngân sách nhà nước trên địa bàn đảm bảo vượt dự toán thu ngân sách tỉnh giao năm 2021. Tham mưu giải pháp quản lý chặt chẽ việc sử dụng ngân sách nhà nước, đề xuất cắt giảm các nhiệm vụ chi chưa thực sự cần thiết để dành nguồn lực cho các nhiệm vụ chi cấp bách, đảm bảo an sinh xã hội và chi đầu tư phát triển.

**5.2.** UBND các xã, thị trấn phối hợp với Chi cục Thuế để có biện pháp chỉ đạo kịp thời ngay từ đầu năm, cần rà soát các chỉ tiêu thu theo sắc thuế, thu địa bàn theo kế hoạch và phân đấu hoàn thành chỉ tiêu được giao. Tập trung chỉ đạo cán bộ uỷ nhiệm thu những nguồn thu được uỷ quyền, đảm bảo các nguồn thu đều được nộp kịp thời vào ngân sách Nhà nước.

3. Trên cơ sở chỉ tiêu được giao (Phụ lục số 05), UBND các xã, thị trấn khẩn trương xây dựng kế hoạch để xác định rõ chỉ tiêu, mục tiêu, nhiệm vụ và phân công cụ thể cho các tập thể, cá nhân liên quan tổ chức thực hiện.

## **6. Nâng cao chất lượng các hoạt động văn hóa - xã hội**

### **6.1. Về văn hóa, thể thao**

- Phòng Văn hóa và Thông tin chủ trì phối hợp với các phòng, ban đơn vị có liên quan; UBND các xã, thị trấn tập trung nâng cao chất lượng hoạt động thông tin và truyền thông theo hướng hiện đại, đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới. Tập trung tuyên truyền các nhiệm vụ chính trị, các ngày lễ lớn, các sự kiện quan trọng của đất nước, của tỉnh, của huyện, nhất là Đại hội toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, bầu cử đại biểu Quốc hội và HĐND các cấp, nhiệm kỳ 2021-2026. Tiếp tục đẩy mạnh phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về di sản văn hóa, bảo tồn và phát huy các di sản văn hóa phi vật thể gắn với phát triển du lịch. Đổi mới nội dung, phương pháp tổ chức các phong trào thể dục, thể thao quần chúng. Tổ chức Đại hội Thể dục - Thể thao huyện Quan Sơn lần thứ VII. Huy động nguồn lực xã hội hóa đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, thiết chế văn hóa, thể thao các xã, thị trấn nhằm phục vụ nhu cầu sinh hoạt của cộng đồng dân cư; hoàn thiện đầu tư hệ thống đèn màu động Bo Cúng theo Quyết định phê duyệt của tỉnh.

- Giao chỉ tiêu cụ thể về công nhận khu dân cư, gia đình văn hóa tại Phụ lục số 06 kèm theo Kế hoạch này. Phòng Văn hóa và Thông tin chịu trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc và báo cáo kết quả thực hiện của các xã, thị trấn.

### **6.2. Về Giáo dục và Đào tạo**

Phòng Giáo dục và Đào tạo tham mưu xây dựng các giải pháp chỉ đạo các nhà trường, UBND các xã, thị trấn và các đơn vị có liên quan tập trung đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục; sắp xếp, duy trì mạng lưới trường lớp

hợp lý; nâng cao chất lượng, chuẩn hóa đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục; đẩy mạnh giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng trong giáo dục phổ thông; triển khai có hiệu quả chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong các trường học. Tiếp tục đẩy mạnh xã hội hóa, thu hút các nguồn lực xây dựng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học đáp ứng nhu cầu đổi mới, phát triển giáo dục và đào tạo; phấn đấu trong năm 2021 có thêm 2 trường được công nhận chuẩn quốc gia là trường Mầm non Na Mèo 2 và Mầm non Trung Hạ.

### **6.3. Về y tế**

- Phòng Y tế theo chức năng, nhiệm vụ, và phạm vi, thẩm quyền chủ trì, phối hợp với các phòng, ban có liên quan, UBND các xã thị trấn nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân. Tăng cường công tác y tế dự phòng; chủ động phòng chống dịch bệnh, quản lý chặt chẽ hoạt động hành nghề y dược tư nhân, phòng, chống thuốc giả; tăng cường các biện pháp đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

- Giao chỉ tiêu cụ thể về dân số tham gia bảo hiểm y tế trên tổng dân số năm 2021 tại Phụ lục số 07 kèm theo Kế hoạch này. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với Bảo hiểm Xã hội huyện, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc và báo cáo kết quả thực hiện của các xã, thị trấn.

### **6.4. Về an sinh xã hội và công tác giảm nghèo**

Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp với các phòng, ban, đơn vị có liên quan; UBND các xã thị trấn:

- Thực hiện đầy đủ, hiệu quả, đảm bảo công khai, minh bạch chính sách ưu đãi và huy động mọi nguồn lực trong xã hội, cùng nhà nước chăm sóc tốt hơn đời sống vật chất, tinh thần cho người có công với cách mạng. Thực hiện hiệu quả các chính sách trợ giúp thường xuyên và đột xuất với các đối tượng yếu thế trong xã hội. Triển khai đồng bộ các giải pháp bảo vệ, chăm sóc trẻ em; thúc đẩy bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ.

- Thực hiện tốt công tác điều tra, rà soát, thu thập thông tin và cập nhật thông tin về hộ nghèo, hộ cận nghèo theo phương pháp tiếp cận đa chiều. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện các chính sách, đề án giảm nghèo theo hướng bền vững; nhân rộng các mô hình giảm nghèo hiệu quả, phát huy các sáng kiến giảm nghèo dựa vào cộng đồng.

- Trên cơ sở chỉ tiêu giao về giảm số hộ nghèo năm 2021 (Phụ lục 08), UBND các xã, thị trấn khẩn trương xây dựng kế hoạch giảm nghèo và giao chỉ tiêu xuống đến bản, khu phố để tổ chức thực hiện, chú ý phải xây dựng kế hoạch giảm nghèo đến từng hộ gia đình.

**7. Về xây dựng nông thôn mới và xây dựng xã, thị trấn, cơ quan, đơn vị kiểu mẫu**

- Phòng Nông nghiệp và PTNT, UBND các xã, thị trấn, tổ chức triển khai xây dựng nông thôn mới theo hướng toàn diện, bền vững, đi vào chiều sâu, góp phần nâng cao đời sống vật chất, tinh thần và môi trường sống của nhân dân. Phấn đấu năm 2021 có 01 xã, 05 bản đạt chuẩn nông thôn mới; 02 bản đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu; giữ vững và nâng cao chất lượng của các bản đã đạt chuẩn.

- Giao chỉ tiêu cụ thể về số xã, bản đạt chuẩn nông thôn mới, bản NTM kiểu mẫu cho các xã, bản tại Phụ lục số 09. Văn phòng Điều phối Chương trình xây dựng nông thôn mới huyện xây dựng kế hoạch chi tiết để triển khai thực hiện.

- Trên cơ sở chỉ tiêu được giao về xây dựng xã, phường, thị trấn, cơ quan, đơn vị đạt tiêu chí kiểu mẫu năm 2021 (Phụ lục 10), Phòng Nội vụ xây dựng kế hoạch chi tiết để triển khai thực hiện, định kỳ báo cáo UBND huyện kết quả thực hiện của các địa phương, đơn vị.

## **8. Triển khai có hiệu quả các giải pháp về vệ sinh an toàn thực phẩm và bảo vệ môi trường**

### **8.1. Về an toàn thực phẩm**

- Các phòng, ban, ngành, các xã, thị trấn tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đã xác định trong Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 18/8/2016 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh; Chỉ thị số 14-CT/HU ngày 05/4/2018 của BTV Huyện uỷ về tăng cường công tác bảo vệ môi trường và an toàn thực phẩm.

- Văn phòng Điều phối vệ sinh an toàn thực phẩm huyện chủ trì, tham mưu công tác quản lý nhà nước và nâng cao trách nhiệm của toàn xã hội trong việc đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm trên địa bàn huyện.

- Giao chỉ tiêu cụ thể về an toàn thực phẩm năm 2021 cho UBND các xã, thị trấn tại Phụ lục số 11, Phụ lục số 12 kèm theo Kế hoạch này. Phòng Y tế chủ trì, phối hợp với phòng Nông nghiệp và PTNT, Kinh tế và Hạ tầng hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát và tổng hợp kết quả thực hiện của các đơn vị, báo cáo Chủ tịch UBND huyện.

### **8.2. Về bảo vệ môi trường**

- Các phòng, ban, ngành, các xã, thị trấn tiếp tục thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp trong Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 18/8/2016 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ môi trường; Chỉ thị số 14-CT/HU ngày 05/4/2018 của BTV Huyện uỷ về tăng cường công tác bảo vệ môi trường và an toàn thực phẩm. Kiểm tra, xử lý nghiêm các cơ sở sản xuất gây ô nhiễm môi trường, các trường hợp khai thác tài nguyên khoáng sản trái phép; kiểm soát chặt chẽ nguồn xả thải từ các hoạt động sản xuất có nguy cơ ô nhiễm môi trường cao.

- Giao chỉ tiêu cụ thể về tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt được thu gom, xử lý cho các xã, thị trấn tại Phụ lục số 13 kèm theo Kế hoạch này. Phòng Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát và tổng hợp kết quả thực hiện của các xã, thị trấn, báo cáo Chủ tịch UBND huyện.

## **9. Đảm bảo quốc phòng - an ninh, trật tự an toàn xã hội; nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại**

### **9.1. Công tác đảm bảo quốc phòng - an ninh, trật tự an toàn xã hội**

- Các lực lượng vũ trang thực hiện nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, chủ động nắm chắc tình hình cơ sở để kịp thời xử lý các tình huống, không để bị động, bất ngờ, không để hình thành “điểm nóng” đảm bảo giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn, bảo vệ tuyệt đối an toàn các sự kiện quan trọng của đất nước, nhất là dịp Đại hội toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026. Thực hiện tốt kế hoạch tuyển quân và diễn tập khu vực phòng thủ, công tác đào tạo, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng, an ninh, hậu cần kỹ thuật cho các đối tượng; phát huy hiệu quả hoạt động của công an xã chính quy tại cơ sở; chủ động đấu tranh, ngăn chặn, trấn áp các loại tội phạm; thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các biện pháp phòng, chống cháy nổ. Thực hiện tốt Đề án “Tăng cường đảm bảo an ninh biên giới phía Tây Thanh Hóa giai đoạn 2021-2025” và Đề án “Giải quyết tình hình phức tạp về tội phạm và tệ nạn ma túy tại địa bàn các xã biên giới tỉnh Thanh Hóa” giai đoạn 2021-2025.

- Ban An toàn giao thông huyện, Công an huyện, UBND các xã, thị trấn triển khai đồng bộ các biện pháp bảo đảm an toàn giao thông, quản lý hành lang an toàn giao thông đường bộ và kiểm soát tải trọng xe ô tô, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

- Giao chỉ tiêu cụ thể về tỷ lệ xã, thị trấn đạt tiêu chuẩn an toàn về an ninh trật tự cho các xã, thị trấn tại Phụ lục số 14 kèm theo Kế hoạch này. Công an huyện chủ trì kiểm tra, giám sát, tổng hợp kết quả thực hiện, báo cáo Chủ tịch UBND huyện.

### **9.2. Công tác đối ngoại**

Văn phòng HĐND&UBND huyện chủ trì, tham mưu tiếp tục duy trì và tăng cường quan hệ hợp tác, hữu nghị giữa huyện Quan Sơn với hai huyện Sầm Sơn và huyện Yên Sơn trên các lĩnh vực như chính trị, kinh tế, văn hóa - xã hội, quốc phòng - an ninh. Tiếp tục phối hợp chặt chẽ hơn nữa với các huyện Yên Sơn, Sầm Sơn trong công tác phòng, chống dịch Covid-19 tuyến biên giới; phối hợp tuần tra song phương, nắm chắc tình hình, xử lý kịp thời, có hiệu quả các nguy cơ có thể gây mất ổn định về an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội khu vực biên giới. Tham mưu triển khai các giải pháp nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả thực hiện các thỏa thuận quốc tế trên địa bàn huyện; gắn hoạt động

ngoại giao văn hóa với ngoại giao chính trị, ngoại giao kinh tế để quảng bá hình ảnh, thúc đẩy phát triển du lịch.

**10. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trên các lĩnh vực; Tiếp tục rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy.**

- Các phòng, ban cấp huyện, UBND các xã, thị trấn tiếp tục thực hiện tốt việc gửi, nhận và xử lý văn bản, hồ sơ công việc, giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.

- Phòng Văn hóa và Thông tin chủ trì, phối hợp với Văn phòng HĐND&UBND huyện đẩy nhanh tiến độ xây dựng Chính quyền điện tử.

- Văn phòng HĐND&UBND huyện

+ Nâng cao chất lượng, hiệu quả của bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện trong giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp. Phần đầu năm 2021 tỷ lệ hồ sơ tối thiểu được tiếp nhận, giải quyết trực tuyến trong tổng số hồ sơ đã tiếp nhận cấp huyện (gồm cả trực tuyến, trực tiếp và qua bưu chính) mức độ 3 là 85%, mức độ 4 là 75%; đối với cấp xã, mức độ 3 là 75%, mức độ 4 là 50%. (chỉ tiêu cụ thể giao tại Phụ lục số 02). Văn phòng HĐND&UBND huyện chịu trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc và báo cáo kết quả thực hiện.

+ Chủ trì, theo dõi, đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ theo chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh, của Huyện ủy, HĐND huyện và việc thực hiện Quy chế làm việc, Chương trình của UBND huyện năm 2021; đề xuất xử lý nghiêm các phòng, ban, ngành, địa phương thực hiện chậm trễ, chất lượng tham mưu thấp, sai quy định của pháp luật gắn với xử lý trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị; định kỳ hàng quý báo cáo kết quả tại phiên họp thường kỳ của UBND huyện vào tháng cuối quý.

- Thanh tra huyện trên cơ sở Quyết định số 31/QĐ-UBND ngày 06/01/2021 về việc phê duyệt Kế hoạch thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng năm 2021, tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả, chất lượng, kịp thời ngăn chặn, phòng ngừa sai phạm và chấn chỉnh công tác quản lý trong thực thi nhiệm vụ.

- Phòng Nội vụ chủ trì, xây dựng kế hoạch thanh tra công vụ ở một số phòng, ban, đơn vị, xã, thị trấn; tham mưu thành lập Đoàn kiểm tra việc thực hiện cải cách hành chính, báo cáo Chủ tịch UBND huyện, trong tháng 2 năm 2021. Tham mưu thực hiện tuyển dụng viên chức giáo dục; rà soát, sắp xếp, bố trí đội ngũ công chức, viên chức trong các phòng, ban, đơn vị theo đúng quy định hiện hành. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, đề cao trách nhiệm của người đứng đầu trong các cơ quan, đơn vị. Triển khai thực hiện tốt công tác bầu cử Đại biểu Quốc hội và HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026.

### III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trưởng các phòng, ban, cơ quan, đơn vị, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn căn cứ Kế hoạch này, tổ chức quán triệt đến toàn thể cán bộ, đảng viên; khẩn trương ban hành kế hoạch hành động trước ngày 25 tháng 01 năm 2021 để triển khai thực hiện. Đối với các chỉ tiêu chủ yếu được giao nhiệm vụ, phải xây dựng kế hoạch chi tiết, trong đó xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ và phân công cụ thể cho tập thể, cá nhân liên quan, đồng thời tập trung chỉ đạo quyết liệt, đảm bảo thực hiện theo tiến độ và thời gian quy định.

2. Về phân công các đồng chí Lãnh đạo UBND huyện (ngoài lĩnh vực được giao phụ trách trong quy chế và phân công, phân cấp ban hành) chỉ đạo trực tiếp một số nhiệm vụ trong năm 2021, cụ thể như sau:

#### 2.1. Đồng chí Chủ tịch UBND huyện:

Chỉ đạo và chịu trách nhiệm toàn diện các lĩnh vực kinh tế - xã hội, quốc phòng- an ninh. Trực tiếp chỉ đạo một số lĩnh vực trọng tâm: Cải cách hành chính, thu- chi ngân sách, Xây dựng cơ bản; sắp xếp tổ chức bộ máy.

#### 2.2. Các Phó Chủ tịch UBND huyện

- Đồng chí Chu Đình Trọng:

+ Chỉ đạo trực tiếp các lĩnh vực giảm nghèo bền vững và đào tạo nghề; nâng cao chất lượng giáo dục mũi nhọn; sắp xếp mạng lưới trường lớp học; xây dựng trường chuẩn quốc gia; các chỉ tiêu an toàn vệ sinh thực phẩm; cơ quan, đơn vị, xã, bản đạt chuẩn văn hóa, chuẩn kiểu mẫu.

+ Chỉ đạo xây dựng Kế hoạch thực hiện Chương trình phát triển nguồn nhân lực (*Chương trình trọng tâm Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ VI nhiệm kỳ 2020-2025*).

- Đồng chí Trương Trọng Tuấn:

+ Chỉ đạo trực tiếp các lĩnh vực: công tác giải phóng mặt bằng; chỉ tiêu tỷ lệ xã, thị trấn đạt tiêu chuẩn an toàn về an ninh trật tự, chỉ tiêu về tỷ lệ đô thị hóa; thu gom xử lý chất thải rắn sinh hoạt; sản xuất nông nghiệp chất lượng cao theo mục tiêu tái cơ cấu ngành nông nghiệp; xây dựng nông thôn mới và sản phẩm OCOP được đánh giá, xếp hạng cấp tỉnh; chỉ tiêu tỷ lệ sản phẩm nông nghiệp an toàn/tổng sản phẩm tiêu dùng trên địa bàn huyện.

+ Chỉ đạo xây dựng Kế hoạch thực hiện Chương trình phát triển kinh tế nông nghiệp theo chuỗi giá trị, gắn với giảm nghèo bền vững và xây dựng nông thôn mới (*Chương trình trọng tâm Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ VI nhiệm kỳ 2020-2025*).

+ Chỉ đạo xây dựng Kế hoạch thực hiện ba khâu đột phá tại Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ VI nhiệm kỳ 2020-2025.

**3.** Các phòng, ban chuyên môn, UBND các xã, thị trấn chủ động triển khai kế hoạch thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ thuộc ngành, địa phương, đơn vị mình; nắm chắc tình hình thực hiện các chỉ tiêu được giao, phản ánh những khó khăn, vướng mắc và đề xuất với UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện có giải pháp để triển khai hoàn thành thắng lợi các chỉ tiêu BCH Đảng bộ huyện, HĐND huyện đã quyết nghị. Phòng, ban nào, địa phương nào không hoàn thành chỉ tiêu được giao, người đứng đầu và tập thể lãnh đạo phòng, ban, đơn vị phải chịu trách nhiệm trước UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện.

**4.** Giao Văn phòng HĐND&UBND huyện thường xuyên đôn đốc, theo dõi các phòng, ban, ngành cấp huyện, UBND các xã, thị trấn và các đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện các công việc được UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện giao theo đúng tiến độ và đảm bảo chất lượng; định kỳ tổng hợp tình hình kết quả thực hiện, báo cáo UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Lương Tiến Thành**

**Phụ lục 01**  
**GIAO CHỈ TIÊU DIỆN TÍCH ĐẤT ĐƯỢC TÍCH TỤ, TẬP TRUNG ĐỂ SẢN XUẤT**  
**NÔNG NGHIỆP QUY MÔ LỚN, ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ CAO NĂM 2021**

*(Kèm theo Kế hoạch hành động thực hiện Quyết định của UBND tỉnh,  
 Nghị quyết của Huyện ủy, HĐND huyện về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2021)*

TT	Xã, thị trấn	KH giao 2021 (ha)	Diện tích đất NN được tích tụ, tập trung để SXNN quy mô lớn, ứng dụng CNC (ha)	
			Trồng trọt	Lâm nghiệp
	<b>Tổng cộng</b>	<b>620</b>	<b>20</b>	<b>600</b>
1	Xã Trung Xuân			
2	Xã Trung Hạ			100
3	Xã Trung Tiến			200
4	Xã Trung Thượng		10	200
5	Thị Trấn Sơn Lư			
6	Xã Sơn Hà			100
7	Xã Tam Lư			
8	Xã Tam Thanh			
9	Xã Sơn Điện			
10	Xã Mường Mìn			
11	Xã Sơn Thủy		10	
12	Xã Na Mèo			
	<b>Tổng</b>		<b>20</b>	<b>600</b>

**Phụ lục 2: GIAO CHỈ TIÊU CỤ THỂ VỀ TỶ LỆ HỒ SƠ ĐỦ ĐIỀU  
KIỆN TIẾP NHẬN, GIẢI QUYẾT QUA DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN  
MỨC ĐỘ 3, MỨC ĐỘ 4 CHO CÁC XÃ, THỊ TRẤN NĂM 2021**

*(Kèm theo Kế hoạch hành động thực hiện Quyết định của UBND tỉnh, Nghị quyết của  
Huyện ủy, HĐND huyện về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2021)*

Số TT	Đơn vị	Tỷ lệ hồ sơ tối thiểu được tiếp nhận, giải quyết trực tuyến mức độ 3 trong tổng số hồ sơ đã tiếp nhận của đơn vị (gồm cả trực tuyến, trực tiếp và qua bưu chính)	Tỷ lệ hồ sơ tối thiểu được tiếp nhận, giải quyết trực tuyến mức độ 4 trong tổng số hồ sơ đã tiếp nhận của đơn vị (gồm cả trực tuyến, trực tiếp và qua bưu chính)
1	Xã Trung Xuân	75%	50%
2	Xã Trung Hạ	75%	50%
3	Xã Trung Tiến	75%	50%
4	Xã Trung Thượng	75%	50%
5	Thị trấn	75%	50%
6	Xã Sơn Hà	75%	50%
7	Xã Tam Lư	75%	50%
8	Xã Tam Thanh	75%	50%
9	Xã Sơn Điện	75%	50%
10	Xã Sơn Thủy	75%	50%
11	Xã Mường Mìn	75%	50%
12	Xã Na Mèo	75%	50%

**Phụ lục 03****GIAO CHỈ TIÊU THÀNH LẬP MỚI DOANH NGHIỆP NĂM 2021**

*(Kèm theo Kế hoạch hành động thực hiện Quyết định của UBND tỉnh, Nghị quyết của Huyện ủy, HĐND huyện về nhiệm vụ phát triển kinh tế-xã hội năm 2021)*

<b>STT</b>	<b>Đơn vị</b>	<b>Chỉ tiêu phát triển doanh nghiệp năm 2021 (Doanh nghiệp)</b>	<b>Ghi chú</b>
	<b>Tổng</b>	<b>20</b>	
1	Xã Trung Xuân	1	
2	Xã Trung Hạ	1	
3	Xã Trung Tiến	1	
4	Xã Trung Thượng	1	
5	Thị trấn	2	
6	Xã Sơn Hà	1	
7	Xã Tam Lư	1	
8	Xã Tam Thanh	1	
9	Xã Sơn Điện	1	
10	Xã Sơn Thủy	1	
11	Xã Mường Mìn	1	
12	Xã Na Mèo	1	
13	Phòng Tài chính-KH	1	
14	Phòng KT- HT	1	
15	Phòng Tài nguyên-MT	1	
16	Phòng NN&PTNT	2	
17	Đoàn TNCS HCM huyện	2	

**Phụ lục 4: GIAO CHỈ TIÊU THÀNH LẬP MỚI HỢP TÁC XÃ NĂM 2021  
CHO CÁC XÃ, THỊ TRẤN**

*(Kèm theo Kế hoạch hành động thực hiện Quyết định của UBND tỉnh, Nghị quyết của Huyện ủy, HĐND huyện về nhiệm vụ phát triển kinh tế-xã hội năm 2021)*

STT	Đơn vị	Chỉ tiêu phát triển Hợp tác xã năm 2021 (HTX)	Ghi chú
	<b>Tổng</b>	<b>2</b>	
1	Thị trấn Sơn Lư	1	
2	Xã Sơn Thủy	1	

**Phụ lục 05: GIAO CHỈ TIÊU PHÂN ĐẦU THU NGÂN SÁCH TRÊN ĐỊA  
BÀN CHO CÁC XÃ, THỊ TRẤN NĂM 2021**

*(Kèm theo Kế hoạch hành động thực hiện Quyết định của UBND tỉnh, Nghị quyết của Huyện ủy, HĐND huyện về nhiệm vụ phát triển kinh tế-xã hội năm 2021)*

<b>STT</b>	<b>Đơn vị</b>	<b>Chỉ tiêu thu Ngân sách năm 2021 (Triệu đồng)</b>	<b>Ghi chú</b>
	<b>Tổng</b>	<b>12.978</b>	
1	Xã Trung Xuân	1.922	
2	Xã Trung Hạ	477	
3	Xã Trung Tiến	402	
4	Xã Trung Thượng	365	
5	Thị trấn	5.652	
6	Xã Sơn Hà	329	
7	Xã Tam Lư	759	
8	Xã Tam Thanh	852	
9	Xã Sơn Điện	594	
10	Xã Sơn Thủy	442	
11	Xã Mường Mìn	411	
12	Xã Na Mèo	773	

**Phụ lục 06: GIAO CHI TIÊU CÔNG NHẬN DANH HIỆU KHU DÂN CƯ VĂN HÓA, DANH HIỆU GIA ĐÌNH VĂN HÓA NĂM 2021 CHO CÁC XÃ, THỊ TRẤN**

*(Kèm theo Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết của Chính phủ, Nghị quyết của Huyện ủy, HĐND huyện về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2021)*

Số TT	Xã/ Thị trấn	Chỉ tiêu công nhận danh hiệu gia đình văn hóa			Chỉ tiêu công nhận danh hiệu khu dân cư văn hóa		
		Năm 2020		Năm 2021	Năm 2020		Năm 2021
		Kế hoạch	Thực hiện	Kế hoạch	Kế hoạch	Thực hiện	Kế hoạch
1	Xã Na Mèo	70%	67%	70%	9 bản	7 bản	7 bản
2	Xã Sơn Thủy	80%	59,6%	60%	8 bản	8 bản	8 bản
3	Xã Mường Mìn	80%	66,8%	80%	5 bản	5 bản	5 bản
4	Xã Sơn Điện	80%	75%	80%	10 bản	10 bản	10 bản
5	Xã Tam Thanh	60%	54%	60%	8 bản	6 bản	7 bản
6	Xã Tam Lư	80%	80%	80%	6 bản	6 bản	6 bản
7	Thị trấn Sơn Lư	80%	58,68%	60%	7 khu	6 khu	7 khu
8	Xã Sơn Hà	80%	71%	80%	6 bản	6 bản	6 bản
9	Xã Trung Thượng	75%	62%	70%	5 bản	5 bản	5 bản
10	Xã Trung Tiến	73%	71%	70%	7 bản	8 bản	8 bản
11	Xã Trung Hạ	70%	80%	80%	7 bản	7 bản	7 bản
12	Xã Trung Xuân	67%	70%	70%	6 bản	6 bản	6 bản
<b>Tổng</b>		<b>68%</b>	<b>67,9%</b>	<b>72,5%</b>	<b>84 bản</b>	<b>80 bản</b>	<b>82 bản</b>

**Phụ lục 07: GIAO CHỈ TIÊU DÂN SỐ THAM GIA BẢO HIỂM Y TẾ  
TRÊN TỔNG DÂN SỐ NĂM 2021 CHO CÁC XÃ, THỊ TRẤN**

*(Kèm theo Kế hoạch hành động thực hiện Quyết định của UBND tỉnh, Nghị quyết của Huyện ủy, HĐND huyện về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2021)*

STT	Tên xã, thị trấn	Dân số bình quân năm 2021 (người)	Dân số tham gia BHYT năm 2021 (người)	Tỷ lệ dân số tham gia BHYT năm 2021 (%)
<b>Toàn huyện</b>		<b>41,055</b>	<b>39,413</b>	<b>96</b>
1	Thị trấn Sơn Lư	5,535	<b>5,424</b>	98
2	Xã Trung Xuân	1,750	<b>1,680</b>	96
3	Xã Trung Hạ	3,717	<b>3,643</b>	98
4	Xã Trung Tiến	3,184	<b>2,961</b>	93
5	Xã Trung Thượng	2,399	<b>2,303</b>	96
6	Xã Sơn Hà	2,054	<b>1,972</b>	96
7	Xã Tam Lư	3,191	<b>3,095</b>	97
8	Xã Tam Thanh	3,948	<b>3,711</b>	94
9	Xã Sơn Điện	4,729	<b>4,445</b>	94
10	Xã Mường Mìn	2,833	<b>2,776</b>	98
11	Xã Sơn Thủy	3,801	<b>3,573</b>	94
12	Xã Na Mèo	3,914	<b>3,640</b>	93

**Phụ lục 08: GIAO CHỈ TIÊU GIẢM NGHÈO NĂM 2021  
CHO CÁC XÃ, THỊ TRẤN**

*(Kèm theo Kế hoạch hành động thực hiện Quyết định của UBND tỉnh, Nghị quyết của Huyện ủy, HĐND huyện về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2021)*

<b>TT</b>	<b>Tên xã</b>	<b>Số hộ nghèo còn lại năm 2020 (hộ)</b>	<b>Chỉ tiêu giảm giảm nghèo năm 2021 (hộ)</b>	<b>Số hộ nghèo dự kiến cuối năm 2021 (hộ)</b>	<b>Ghi chú</b>
	<b>Tổng cộng</b>	<b>737</b>	<b>195</b>	<b>542</b>	
1	Thị trấn Sơn Lư	79	25	54	
2	Xã Trung Xuân	26	9	17	
3	Xã Trung Thượng	30	12	18	
4	Xã Trung Hạ	54	19	35	
5	Xã Sơn Hà	25	11	14	
6	Xã Tam Thanh	46	17	29	
7	Xã Sơn Thủy	194	19	175	
8	Xã Na Mèo	124	20	104	
9	Xã Tam Lư	29	14	15	
10	Xã Sơn Điện	68	21	47	
11	Xã Mường Mìn	26	13	13	
12	Xã Trung Tiến	36	15	21	

**Phụ lục 09****GIAO CHỈ TIÊU BẢN, XÃ ĐẠT CHUẨN NÔNG THÔN MỚI VÀ SẢN PHẨM OCOP ĐƯỢC ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CẤP TỈNH NĂM 2021**

*(Kèm theo Kế hoạch hành động thực hiện Quyết định của UBND tỉnh, Nghị quyết của Huyện ủy, HĐND huyện về nhiệm vụ phát triển kinh tế-xã hội năm 2021)*

		Sản phẩm OCOP được xếp hạng (sản phẩm)	Xây dựng NTM		
			Xã đạt chuẩn NTM (xã)	Bản đạt chuẩn NTM (bản)	Bản đạt chuẩn NTM kiểu mẫu (bản)
1	Xã Trung Xuân	1			
2	Xã Trung Hạ				
3	Xã Trung Tiến			1	1
4	Xã Trung Thượng	1			
5	Thị trấn Sơn Lư	1			
6	Xã Sơn Hà				
7	Xã Tam Lư				
8	Xã Tam Thanh				
9	Xã Sơn Điện			1	1
10	Xã Mường Mìn		1	1	
11	Xã Sơn Thủy			1	
12	Xã Na Mèo			1	
	<b>Tổng</b>	<b>1</b>	<b>1</b>	<b>5</b>	<b>2</b>

**Phụ lục 10: MỤC TIÊU XÂY DỰNG XÃ, THỊ TRẤN, CƠ QUAN  
ĐẠT TIÊU CHÍ KIỂU MẪU NĂM 2021**

*(Kèm theo Kế hoạch hành động thực hiện Quyết định của UBND tỉnh, Nghị quyết của Huyện ủy, HĐND huyện về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2021)*

<b>TT</b>	<b>Tên cơ quan, đơn vị</b>	<b>Số lượng xã, thị trấn, cơ quan đạt tiêu chí kiểu mẫu năm 2021</b>	<b>Ghi chú</b>
1	Trường Mầm non Sơn Thủy	1	
2	Trường Tiểu học Na Mèo	1	
	<b>Tổng số</b>	<b>2</b>	

**Phụ lục 11: GIAO CHỈ TIÊU TỶ LỆ SẢN PHẨM NÔNG NGHIỆP AN  
TOÀN/TỔNG SẢN PHẨM TIÊU DÙNG TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN CHO CÁC XÃ, THỊ TRẤN NĂM 2021**

*(Kèm theo Kế hoạch hành động thực hiện Quyết định của UBND tỉnh,  
Nghị quyết của Huyện ủy, HĐND huyện về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2021)*

TT	Xã/ Thị trấn	Tỷ lệ sản phẩm nông nghiệp an toàn/Tổng sản phẩm tiêu dùng chủ yếu (Chỉ tiêu thực phẩm tiêu dùng chủ yếu thông qua chuỗi - ĐVT: Tấn)											
		Gạo			Rau quả			Thịt gia súc, gia cầm			Thủy sản (tôm, cá)		
		Tổng SP tiêu dùng chủ yếu	SL qua chuỗi	Tỷ lệ %	Tổng SP tiêu dùng chủ yếu	SL qua chuỗi	Tỷ lệ %	Tổng SP tiêu dùng chủ yếu	SL qua chuỗi	Tỷ lệ %	Tổng SP tiêu dùng chủ yếu	SL qua chuỗi	Tỷ lệ %
1	Xã Trung Xuân	238	236	99.0	74	73	99.0	55	55	99.0	41	40	98.0
2	Xã Trung Hạ	500	500	100	158	158	99.8	117	117	100	87	86	99
3	Xã Trung Tiến	428	424	99.0	136	135	99.4	100	99	99.0	73	72	98.0
4	Xã Trung Thượng	322	320	99.5	102	101	99.4	75	74	99.0	55	54	98.0
5	Thị Trấn Sơn Lư	746	742	99.5	236	235	99.5	174	171	98.5	132	131	99.0
6	Xã Sơn Hà	278	278	100	88	88	99.6	66	66	100	48	48	100
7	Xã Tam Lư	428	428	100	136	136	100	100	100	100	73	73	99.0
8	Xã Tam Thanh	529	526	99.5	167	166	99.0	123	122	99.0	91	89	98.0
9	Xã Sơn Điện	633	630	99.5	201	200	99.5	148	146	99.0	114	113	99.0
10	Xã Mường Mìn	381	381	100	121	120	99.5	90	90	100	65	65	99.0
11	Xã Sơn Thủy	510	505	99.0	162	161	99.2	120	118	98.5	88	85	97.0
12	Xã Na Mèo	529	524	99.0	167	166	99.2	123	121	98.5	91	88	97.0
	<b>Tổng</b>	<b>5,521</b>	<b>5,493</b>	<b>99.5</b>	<b>1,748</b>	<b>1,738</b>	<b>99.4</b>	<b>1,290</b>	<b>1,279</b>	<b>99.2</b>	<b>958</b>	<b>942</b>	<b>98.4</b>



**Phụ lục số 13****GAO CHỈ TIÊU CỤ THỂ CHO UBND CÁC XÃ, THỊ TRẤN TRONG VIỆC THU GOM, XỬ LÝ CHẤT THẢI RẮN SINH HOẠT TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN NĂM 2021**

*(Kèm theo Kế hoạch hành động thực hiện Quyết định của UBND tỉnh, Nghị quyết của Huyện ủy, HĐND huyện về nhiệm vụ phát triển kinh tế-xã hội năm 2021)*

TT	Đơn vị hành chính	Dân số bình quân năm 2021 (người)	Mức phát thải trung bình (kg/ng.đ)	Khối lượng CTR phát sinh (tấn/ng.đ)	Khối lượng CTR dự kiến thu gom trung bình khoảng (tấn/ng.đ)	Tỷ lệ thu gom (%)
	<b>Tổng số</b>	<b>41,055</b>	<b>0.65</b>	26.69	20.95	<b>78.5</b>
1	Thị trấn Sơn Lư	5,535	0.65	3.60	3.42	<b>95</b>
2	Trung Xuân	1,750	0.65	1.14	0.85	<b>75</b>
5	Trung Hạ	3,717	0.65	2.42	2,40	<b>90</b>
4	Trung Tiến	3,184	0.65	2.07	1.55	<b>75</b>
3	Trung Thượng	2,399	0.65	1.56	1.33	<b>85</b>
6	Sơn Hà	2,054	0.65	1.34	1.20	<b>90</b>
10	Tam Lư	3,191	0.65	2.07	1.97	<b>95</b>
7	Tam Thanh	3,948	0.65	2.57	1.67	<b>65</b>
11	Sơn Điện	4,729	0.65	3.07	2.15	<b>70</b>
12	Mường Mìn	2,833	0.65	1.84	1.66	<b>90</b>
8	Sơn Thủy	3,801	0.65	2.47	1.85	<b>75</b>
9	Na Mèo	3,914	0.65	2.54	2.04	<b>80</b>

**Phụ lục số 14****GIAO CHỈ TIÊU TỶ LỆ XÃ, THỊ TRẤN ĐẠT TIÊU CHUẨN AN TOÀN VỀ AN NINH TRẬT TỰ NĂM 2021**

*(Kèm theo Kế hoạch hành động thực hiện Quyết định của UBND tỉnh, Nghị quyết của Huyện ủy, HĐND huyện về nhiệm vụ phát triển kinh tế-xã hội năm 2021)*

<b>STT</b>	<b>Xã/ Thị trấn</b>	<b>Chỉ tiêu giao xã đạt chuẩn</b>
1.	Na Mèo	X
2.	Sơn Thủy	X
3.	Mường Mìn	X
4.	Sơn Điện	X
5.	Thị trấn Sơn Lư	X
6.	Tam Lư	X
7.	Tam Thanh	X
8.	Sơn Hà	X
9.	Trung Thượng	X
10.	Trung Tiến	X
11.	Trung Hạ	X
12.	Trung Xuân	X